

Số: 464 /TB-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc tổ chức thực hiện học phần thực tập cuối khóa đợt 3
Năm học 2023 – 2024

Căn cứ thông báo số 231/TB-ĐHNH “Về việc tổ chức học phần thực tập cuối khóa đối với hệ đại học chính quy chuẩn đợt 2 năm học 2023 – 2024” ngày 21 tháng 02 năm 2023.

Xét kết quả học tập của sinh viên theo danh sách đăng ký đi thực tập cuối khóa, Phòng Quản lý đào tạo thông báo danh sách sinh viên đủ điều kiện thực hiện học phần thực tập cuối khóa đợt 3 (2023 – 2024) như sau:

Stt	Khoa quản lý	Số lượng SV đủ điều kiện	Ghi chú
1	Khoa Hệ thống TTQL	47	
2	Khoa Kế toán	23	01 SV ngành 2
3	Khoa Kinh tế quốc tế	29	
4	Khoa luật kinh tế	10	
5	Khoa Ngân hàng	40	
6	Khoa Ngoại ngữ	62	01 SV ngành 2
7	Khoa Quản trị KD	27	01 SV ngành 2
8	Khoa Tài chính	68	
	TỔNG CỘNG	306	

(Danh sách đính kèm)

Thời gian thực tập (12 tuần): 12 tuần tính Từ ngày 08/4/2024 đến 28/6/2024 [Tuần 08 đến tuần 19 HK2 năm 2023 – 2024].

Đề nghị các Khoa quản lý thực hiện các quy trình theo quy định hiện hành. Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ Phòng Quản lý đào tạo – cơ sở Thủ Đức để được giải đáp. Điện thoại: 028 – 38.971.638 (gặp cô Thu Hà hoặc thầy Thiện Minh).

Trân trọng.

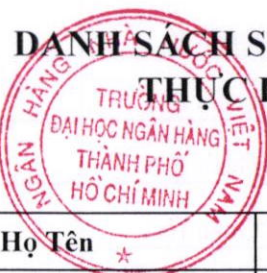
Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- P.TVTS&PTTH: đăng website;
- Các Khoa QLSV: phổ biến cho sv, p/hợp;
- Các Phòng: QLĐT, KT-ĐBCL, QLCNTT, TCKT: p/hợp;
- Lưu: VP, P.QLĐT.

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Huỳnh Uyên



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỦ ĐIỀU KIỆN
THỰC HIỆN HỌC PHẦN THỰC TẬP CUỐI KHÓA
ĐỢT 3 NĂM HỌC 2023 - 2024**

STT	Mã SV	Họ Tên ★	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
1	030236200136	Trần Thế Tài	28/06/2002	DH36CDS01	119	HTTT Quản lý		Hồ Thị Linh
2	030236200165	Lê Thị Thu	17/08/2002	DH36CDS01	119	HTTT Quản lý		Hồ Thị Linh
3	030236200145	Bùi Thị Cẩm Tú	22/01/2002	DH36CDS01	119	HTTT Quản lý		Hồ Thị Linh
4	030236200148	Trần Thị Ngọc Tú	12/09/2002	DH36CDS01	108	HTTT Quản lý		Hồ Thị Linh
5	030236200149	Trần Quốc Tuấn	04/10/2002	DH36CDS01	119	HTTT Quản lý		Hồ Thị Linh
6	030236200085	Nguyễn Thị Trà My	12/03/2002	DH36CDS02	119	HTTT Quản lý		Nguyễn Duy Thanh
7	030236200086	Phạm Nguyễn Trà My	26/04/2002	DH36CDS02	117	HTTT Quản lý		Nguyễn Duy Thanh
8	030236200106	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	12/01/2002	DH36CDS02	114	HTTT Quản lý		Nguyễn Duy Thanh
9	030236200128	Trần Thảo Quyên	17/11/2002	DH36CDS02	119	HTTT Quản lý		Nguyễn Duy Thanh
10	030236200134	Lê Thanh Sơn	06/10/2002	DH36CDS02	111	HTTT Quản lý		Nguyễn Huỳnh Anh Vũ
11	030236200141	Đào Ngọc Như Tiên	10/01/2002	DH36CDS02	119	HTTT Quản lý		Nguyễn Huỳnh Anh Vũ
12	030236200184	Phạm Ngô Bảo Trâm	03/08/2002	DH36CDS02	119	HTTT Quản lý		Nguyễn Huỳnh Anh Vũ
13	030236200200	Trần Thị Tường Vy	21/05/2002	DH36CDS02	109	HTTT Quản lý		Nguyễn Huỳnh Anh Vũ
14	030236200074	Lương Thị Mai Linh	13/10/2002	DH36TM02	107	HTTT Quản lý		Nguyễn Mạnh Toàn
15	030236200078	Huỳnh Thị Út Ly	02/06/2002	DH36TM02	119	HTTT Quản lý		Nguyễn Mạnh Toàn
16	030236200101	Trần Lê Đình An Nguyên	17/06/2002	DH36TM02	119	HTTT Quản lý		Nguyễn Mạnh Toàn

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
17	030237210169	Đặng Nguyễn Thanh Thảo	06/02/2003	DH37TM02	104	HTTT Quản lý		Nguyễn Sơn Tùng
18	030237210189	Nguyễn Thu Trang	18/11/2003	DH37TM02	104	HTTT Quản lý		Nguyễn Sơn Tùng
19	030632160882	Ngô Ngọc Huy	07/04/1998	DH32DN01	109	HTTT Quản lý		Nguyễn Thị Thu Hà
20	030234180074	Nguyễn Phan Tấn Lộc	26/08/2000	DH34DN01	108	HTTT Quản lý		Nguyễn Thị Thu Hà
21	030236200054	Trần Thị Ngọc Hân	02/09/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý		Nguyễn Thị Thu Hà
22	030236200123	Nguyễn Thị Phương	17/06/2002	DH36CDS01	114	HTTT Quản lý		Nguyễn Thị Thu Hà
23	030236200226	Trần Thị Khánh Linh	30/07/2002	DH36TM02	119	HTTT Quản lý		Nguyễn Thị Tố Uyên
24	030237210061	Huỳnh Mai Duyên	05/09/2003	DH37TM02	104	HTTT Quản lý		Nguyễn Thị Tố Uyên
25	030236200168	Phạm Ngọc Minh Thư	25/11/2002	DH36CDS01	119	HTTT Quản lý		Nguyễn Thị Tường Vi
26	030236200169	Trần Anh Thư	27/09/2002	DH36CDS01	119	HTTT Quản lý		Nguyễn Thị Tường Vi
27	030236200185	Phan Huyền Trâm	14/11/2002	DH36CDS01	119	HTTT Quản lý		Nguyễn Thị Tường Vi
28	030236200198	Nguyễn Hoàng Thảo Vy	19/07/2002	DH36CDS01	117	HTTT Quản lý		Nguyễn Thị Tường Vi
29	030236200204	Trang Nguyễn Kim YẾN	12/12/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý		Nguyễn Thị Tường Vi
30	030236200220	Hồ Thị Hoàng Anh	10/05/2002	DH36TM02	114	HTTT Quản lý		Nguyễn Văn Kiên
31	030236200176	Vương Thị Hoài Thương	17/03/2002	DH36TM02	119	HTTT Quản lý		Nguyễn Văn Kiên
32	030236200144	Võ Mạnh Tòng	16/09/2002	DH36TM02	111	HTTT Quản lý		Nguyễn Văn Kiên
33	030236200209	Lê Nhật Tân	30/10/2002	DH36CDS01	117	HTTT Quản lý		Phạm Xuân Kiên
34	030236200219	Võ Ngọc Truyền	29/09/2002	DH36CDS01	119	HTTT Quản lý		Phạm Xuân Kiên
35	030236200012	Hoàng Vũ Thiên Cơ	16/11/2002	DH36CDS02	119	HTTT Quản lý		Phạm Xuân Kiên
36	030236200052	Huỳnh Thị Mỹ Hằng	17/06/2002	DH36CDS02	114	HTTT Quản lý		Phạm Xuân Kiên
37	030236200063	Phạm Cao Huỳnh	02/02/2002	DH36CDS02	110	HTTT Quản lý		Phạm Xuân Kiên

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
38	030236200214	Nguyễn Thu Uyên	21/02/2002	DH36TM01	119	HTTT Quản lý		Phó Hải Đăng
39	030236200010	Phan Thị Trọng Ân	13/09/2002	DH36TM02	119	HTTT Quản lý		Phó Hải Đăng
40	030236200040	Phạm Minh Đức	04/12/2002	DH36TM02	119	HTTT Quản lý		Phó Hải Đăng
41	030236200211	Chiêm Đức Hoàng	23/10/2002	DH36CDS02	114	HTTT Quản lý		Trần Đức Tùng
42	030236200218	Nguyễn Thanh Nhi	11/01/2001	DH36CDS02	109	HTTT Quản lý		Trần Đức Tùng
43	030237210140	Kim Huỳnh Tuyết Như	06/11/2003	DH37CDS01	105	HTTT Quản lý		Trần Đức Tùng
44	030237210220	Võ Thị Bảo Xuyên	16/08/2003	DH37CDS01	105	HTTT Quản lý		Trần Đức Tùng
45	030236200069	Nguyễn Minh Kha	16/03/2002	DH36TM01	119	HTTT Quản lý		Trần Việt Tâm
46	030236200122	Nguyễn Thị Mỹ Phương	01/09/2002	DH36TM01	116	HTTT Quản lý		Trần Việt Tâm
47	030236200162	Lê Thị Ngân Thùy	17/08/2002	DH36TM01	114	HTTT Quản lý		Trần Việt Tâm
48	030536200082	Nguyễn Tuấn Kiệt	11/07/2002	DH36KT02	122	Kế toán		ThS. Đinh Văn Thịnh
49	030536200100	Nguyễn Thị Mỹ Linh	08/05/2002	DH36KT04	122	Kế toán		ThS. Đinh Văn Thịnh
50	030536200085	Huỳnh Hoàng Khang	15/05/2002	DH36KT05	119	Kế toán		ThS. Đinh Văn Thịnh
51	030537210129	Trần Thị Phương Mây	10/04/2002	DH37KT01	107	Kế toán		ThS. Đinh Văn Thịnh
52	030537210092	Nguyễn Thị Kim Huyền	24/06/2003	DH37KT02	105	Kế toán		ThS. Đinh Văn Thịnh
53	030537210156	Nguyễn Thị Yên Nhi	07/09/2003	DH37KT03	111	Kế toán		ThS. Đinh Văn Thịnh
54	030536200034	Nguyễn Hồng Giang	16/12/2002	DH36KT04	114	Kế toán		ThS. Nguyễn Phương Mai
55	030536200040	Võ Thị Xuân Hà	09/05/2002	DH36KT04	114	Kế toán		ThS. Nguyễn Phương Mai
56	030136200213	Lê Thị Huệ	18/03/2002	DH36NH03	113	Kế toán	Ngành 2	ThS. Nguyễn Phương Mai
57	030537210056	Trần Võ Mỹ Duyên	27/11/2003	DH37KT01	107	Kế toán		ThS. Nguyễn Phương Mai
58	030537210064	Đỗ Thanh Giang	10/12/2003	DH37KT03	110	Kế toán		ThS. Nguyễn Phương Mai

STT	Mã SV	Họ Tên		Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
59	030537210076	Trịnh Thị Thu	Hân	26/07/2003	DH37KT03	111	Kế toán		ThS.Nguyễn Phương Mai
60	030536200267	Đặng Nữ Tuyết	Trình	19/05/2001	DH36KT02	122	Kế toán		ThS.Phùng Anh Thư
61	030536200246	Nguyễn Hoàng	Trung	09/11/2002	DH36KT06	113	Kế toán		ThS.Phùng Anh Thư
62	030536200247	Nguyễn Quang	Trung	14/01/2002	DH36KT06	114	Kế toán		ThS.Phùng Anh Thư
63	030537210235	Nguyễn Thị	Trình	12/04/2003	DH37KT02	108	Kế toán		ThS.Phùng Anh Thư
64	030537210244	Nguyễn Nhật	Văn	14/10/2003	DH37KT02	113	Kế toán		ThS.Phùng Anh Thư
65	030536200227	Trần Thị Kim	Trang	09/12/2002	DH36KT01	117	Kế toán		ThS.Trần Thị Hải Vân
66	030536200200	Đào Thị	Thúy	01/08/2002	DH36KT03	117	Kế toán		ThS.Trần Thị Hải Vân
67	030536200147	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	02/09/2002	DH36KT05	119	Kế toán		ThS.Trần Thị Hải Vân
68	030536200193	Nguyễn Hoài	Thu	17/09/2002	DH36KT05	122	Kế toán		ThS.Trần Thị Hải Vân
69	030536200197	Nguyễn Thị Ái	Thùy	15/05/2002	DH36KT06	117	Kế toán		ThS.Trần Thị Hải Vân
70	030537210207	Huỳnh Thị Diễm	Thúy	05/09/2003	DH37KT02	108	Kế toán		ThS.Trần Thị Hải Vân
71	030837210064	Phạm Thị Ngọc	Ánh	16/05/2003	DH37DQ01	107	Kinh tế quốc tế		Bùi Công Sơn
72	030837210031	Châu Minh	Phú	13/11/2003	DH37DQ01	110	Kinh tế quốc tế		Bùi Công Sơn
73	030837210059	Lê Quỳnh	Anh	23/08/2003	DH37DQ03	110	Kinh tế quốc tế		Hoàng Thị Thanh Thúy
74	030837210072	Nguyễn Thị Kim	Chi	20/01/2003	DH37DQ03	110	Kinh tế quốc tế		Hoàng Thị Thanh Thúy
75	030837210099	Nguyễn Thị	Hân	26/08/2002	DH37DQ03	110	Kinh tế quốc tế		Lê Nguyên Hoàng
76	030837210137	Tôn Thị Khánh	Linh	30/04/2003	DH37DQ03	110	Kinh tế quốc tế		Lê Nguyên Hoàng
77	030837210229	Phạm Ngọc Thanh	Thùy	13/12/2002	DH37DQ03	110	Kinh tế quốc tế		Ngô Ngọc Quang
78	030837210277	Huỳnh Thị Tường	Vy	29/04/2003	DH37DQ03	104	Kinh tế quốc tế		Ngô Ngọc Quang
79	030837210016	Lê Nguyễn Ngọc	Khánh	04/10/2003	DH37DQ01	110	Kinh tế quốc tế		Nguyễn Thị Hồng Vinh

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
80	030837210139	Đinh Thị Kiều Loan	03/04/2003	DH37DQ01	110	Kinh tế quốc tế		Nguyễn Thị Hồng Vinh
81	030837210113	Hồ Trung Huy	26/05/2003	DH37DQ03	107	Kinh tế quốc tế		Nguyễn Xuân Trường
82	030837210061	Nguyễn Vũ Đức Anh	17/10/2003	DH37DQ02	107	Kinh tế quốc tế		Phạm Thị Tuyết Trinh
83	030837210271	Nguyễn Thị Vân	27/01/2003	DH37DQ02	105	Kinh tế quốc tế		Phạm Thị Tuyết Trinh
84	030837210052	Lê Thúy An	12/11/2003	DH37KQ01	107	Kinh tế quốc tế		Trịnh Thị Cẩm Nhung
85	030837210274	Lê Cao Trúc Viên	13/12/2003	DH37DQ02	110	Kinh tế quốc tế		Võ Lê Linh Đan
86	030836200242	Nguyễn Thành Việt	02/04/2002	DH36KQ03	119	Kinh tế quốc tế		Hồ Thúy Ái
87	030836200006	Trần Lê Tú Anh	26/05/2002	DH36KQ04	113	Kinh tế quốc tế		Hồ Thúy Ái
88	030836200191	Võ Thị Minh Thùy	18/01/2002	DH36KQ04	119	Kinh tế quốc tế		Nguyễn Minh Sáng
89	030836200247	Trần Thị Kiều Vy	20/08/2002	DH36KQ04	119	Kinh tế quốc tế		Nguyễn Minh Sáng
90	030836200283	Hồ Lê Trọng Luân	16/12/2002	DH36KQ04	116	Kinh tế quốc tế		Nguyễn Thị Thu Hương
91	030836200167	Nguyễn Thị Tuyền	30/08/2002	DH36KQ04	113	Kinh tế quốc tế		Nguyễn Thị Thu Hương
92	030836200062	Trần Nhật Huy	06/08/2002	DH36KQ04	110	Kinh tế quốc tế		Nguyễn Trần Lê
93	030836200162	Nguyễn Đỗ Xuân Tùng	04/11/2002	DH36KQ04	116	Kinh tế quốc tế		Nguyễn Trần Lê
94	030836200259	Thông Thị Tiên	12/05/2001	DH36KQ05	119	Kinh tế quốc tế		Nguyễn Văn Thứ
95	030836200244	Lê Nguyễn Tường Vy	20/12/2002	DH36KQ05	116	Kinh tế quốc tế		Nguyễn Văn Thứ
96	030836200282	Nguyễn Thị Thanh	13/04/2002	DH36KQ04	114	Kinh tế quốc tế		Phạm Đỗ Tường Vy
97	030836200194	Đặng Thị Thanh Thúy	25/07/2001	DH36KQ05	114	Kinh tế quốc tế		Phạm Đỗ Tường Vy
98	030836200264	Ngô Thị Phụng	25/09/2002	DH36KQ02	114	Kinh tế quốc tế		Trần Thị Thùy Dung
99	030836200019	Đinh Thị Huyền Diệu	15/10/2002	DH36KQ03	113	Kinh tế quốc tế		Trần Thị Thùy Dung
100	030736200126	Bùi Thị Phương Thảo	26/06/2002	DH36LK03	115	Luật kinh tế		Cô. Nguyễn Thị Thu Thủy

STT	Mã SV	Họ Tên		Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
101	030737210018	Võ Thị Xuân	Mai	25/12/2003	DH37LK03	104	Luật kinh tế		Cô. Nguyễn Kiên Bích Tuyền
102	030736200010	Hồ Thị Kim	Chi	20/11/2002	DH36LK03	130	Luật kinh tế		Cô. Nguyễn Ngọc Anh Đào
103	030736200079	Thái Văn	Nguyễn	20/01/2002	DH36LK02	130	Luật kinh tế		Cô. Phạm Hồng Diên
104	030736200002	Đinh Thị Ngọc	Anh	08/03/2002	DH36LK03	133	Luật kinh tế		Cô. Trần Thị Bích Nga
105	030736200005	Nguyễn Trọng Hoài	Anh	26/09/2002	DH36LK02	121	Luật kinh tế		Cô. Trần Thị Thu Hà
106	030736200154	Nguyễn Thị Ngọc	Trình	05/04/2002	DH36LK02	130	Luật kinh tế		Cô. Trương Thị Thanh Trúc
107	030736200128	Hoàng Thị	Thảo	29/10/2002	DH36LK03	124	Luật kinh tế		Cô. Vương Tuyết Linh
108	030736200003	Đoàn Hoàng	Anh	17/09/2002	DH36LK03	124	Luật kinh tế		Cô: Bùi Kim Dung
109	030734180118	Đào Huỳnh Thảo	Vy	21/07/2000	DH34LK02	118	Luật kinh tế		Thầy. Bùi Huy Tùng
110	030137210278	Nguyễn Thảo	Ly	02/04/2003	DH37CT01	106	Ngân hàng		Đặng Trí Dũng
111	030137210336	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	06/04/2003	DH37CT01	109	Ngân hàng		Đặng Trí Dũng
112	030137210340	Hồ Thảo	Nguyễn	04/05/2003	DH37CT02	112	Ngân hàng		Đặng Trí Dũng
113	030137210258	Hồ Mỹ	Linh	23/10/2003	DH37NH01	109	Ngân hàng		Đặng Trí Dũng
114	030137210272	Lâm Thiên	Luân	29/05/2003	DH37NH01	106	Ngân hàng		Đặng Trí Dũng
115	030137210290	Phạm Ngọc	Minh	02/05/2003	DH37NH01	106	Ngân hàng		Đặng Trí Dũng
116	030137210256	Nguyễn Thị Các	Lil	02/03/2003	DH37NH02	106	Ngân hàng		Đặng Trí Dũng
117	030135190141	Nguyễn Tất	Hào	01/06/2001	DH35NH01	118	Ngân hàng		Lê Hoài Ân
118	030136200265	Huỳnh Hoàng	Khoa	14/05/2002	DH36NH01	130	Ngân hàng		Lê Hoài Ân
119	030136200080	Dương Nguyễn Huyền	Diệu	08/10/2001	DH36NH03	118	Ngân hàng		Lê Hoài Ân
120	030136200114	Trần Thị Ánh	Dương	24/11/2002	DH36NH06	130	Ngân hàng		Lê Hoài Ân
121	030137210660	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	01/02/2003	DH37NH01	109	Ngân hàng		Lê Hoài Ân

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
122	030137210209	Trương Ngọc Huy	01/09/2003	DH37NH01	106	Ngân hàng		Lê Hoài Ân
123	030137210021	Trịnh Minh Khiêm	21/11/2003	DH37NH01	109	Ngân hàng		Lê Hoài Ân
124	030136200753	Trần Nguyễn Hạ Vi	07/01/2002	DH36NH01	118	Ngân hàng		Tạ Thu Hồng Nhung
125	030136200755	Gíp Xương Vinh	25/07/2002	DH36NH01	115	Ngân hàng		Tạ Thu Hồng Nhung
126	030136200861	Nguyễn Đặng Tường Vy	03/04/2002	DH36NH03	127	Ngân hàng		Tạ Thu Hồng Nhung
127	030136200698	Nguyễn Thị Bảo Trân	19/10/2002	DH36NH07	124	Ngân hàng		Tạ Thu Hồng Nhung
128	030136200756	Nguyễn Thị Vinh	07/05/2001	DH36NH07	124	Ngân hàng		Tạ Thu Hồng Nhung
129	030137210602	Alăng Tuấn	01/03/2003	DH37NH01	106	Ngân hàng		Tạ Thu Hồng Nhung
130	030136200535	Nghiêm Thanh Sơn	02/07/2002	DH36NH04	124	Ngân hàng		Trần Kim Long
131	030136200682	Mai Nguyễn Thùy Trâm	17/02/2002	DH36NH04	124	Ngân hàng		Trần Kim Long
132	030136200594	Nguyễn Hoàng Phương Thảo	23/03/2002	DH36NH06	125	Ngân hàng		Trần Kim Long
133	030136200631	Lê Thị Thanh Thúy	10/04/2002	DH36NH06	130	Ngân hàng		Trần Kim Long
134	030137210449	Phùng Thị Nhân Tâm	04/11/2003	DH37CT02	109	Ngân hàng		Trần Kim Long
135	030137210431	Lê Đình Quyền	07/09/2003	DH37NH01	106	Ngân hàng		Trần Kim Long
136	030137210526	Võ Thị Anh Thư	03/11/2003	DH37NH01	109	Ngân hàng		Trần Kim Long
137	030136200071	Nguyễn Ngọc Minh Chi	05/11/2002	DH36NH01	124	Ngân hàng		Trần Thị Bình An
138	030136200117	Lê Thành Đạt	15/10/2002	DH36NH01	121	Ngân hàng		Trần Thị Bình An
139	030136200007	Trần Lê Thu An	12/11/2002	DH36NH02	124	Ngân hàng		Trần Thị Bình An
140	030136200028	Nguyễn Vũ Trâm Anh	14/02/2002	DH36NH02	127	Ngân hàng		Trần Thị Bình An
141	030136200821	Mai Chí Công	07/02/2002	DH36NH06	121	Ngân hàng		Trần Thị Bình An
142	030136200121	Nguyễn Hải Đăng	09/07/2002	DH36NH07	124	Ngân hàng		Trần Thị Bình An

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
143	030137210124	Nguyễn Chí Cường	28/01/2003	DH37NH01	109	Ngân hàng		Trần Thị Bình An
144	030136200510	Nguyễn Văn Quán	14/05/2002	DH36NH03	115	Ngân hàng		Võ Thị Ngọc Hà
145	030136200475	Nguyễn Võ Thanh Phong	04/09/2001	DH36NH06	116	Ngân hàng		Võ Thị Ngọc Hà
146	030137210358	Lê Phụng Nhi	26/10/2003	DH37CT01	106	Ngân hàng		Võ Thị Ngọc Hà
147	030137210356	Hồ Yến Nhi	24/06/2003	DH37NH01	109	Ngân hàng		Võ Thị Ngọc Hà
148	030137210051	Hoàng Quang Phúc	10/06/2003	DH37NH01	109	Ngân hàng		Võ Thị Ngọc Hà
149	030137210411	Nguyễn Văn Phước	19/09/2003	DH37NH01	109	Ngân hàng		Võ Thị Ngọc Hà
150	030534180233	Trang Thu Uyên	11/09/2000	DH34KT04	128	Ngoại ngữ	Ngành 2	Lê Nguyễn Bảo
151	030435190183	Trang Phúc Tài	15/11/2000	DH35AV01	129	Ngoại ngữ		Lê Nguyễn Bảo
152	030435190081	Nguyễn Lê Anh Huy	22/06/2001	DH35AV03	130	Ngoại ngữ		Lê Nguyễn Bảo
153	030435190048	Nguyễn Hương Giang	08/11/2001	DH35AV05	126	Ngoại ngữ		Lê Nguyễn Bảo
154	030435190065	Trần Thị Thu Hằng	01/10/2001	DH35AV05	132	Ngoại ngữ		Lê Nguyễn Bảo
155	030436200253	Nguyễn Thị Minh Anh	01/12/2002	DH36AV02	132	Ngoại ngữ		Huỳnh Thị Bích Phượng
156	030436200002	Bùi Nguyễn Hoàng Anh	05/10/2002	DH36AV03	132	Ngoại ngữ		Huỳnh Thị Bích Phượng
157	030436200036	Cao Ý Dương	03/01/2002	DH36AV03	132	Ngoại ngữ		Huỳnh Thị Bích Phượng
158	030436200039	Nguyễn Thủy Hải Dương	25/08/2002	DH36AV03	132	Ngoại ngữ		Huỳnh Thị Bích Phượng
159	030436200056	Huỳnh Thị Mỹ Hân	27/05/2002	DH36AV03	132	Ngoại ngữ		Huỳnh Thị Bích Phượng
160	030436200052	Lê Anh Hào	01/04/2002	DH36AV03	132	Ngoại ngữ		Huỳnh Thị Bích Phượng
161	030436200064	Ngô Thị Bích Hoa	24/11/2002	DH36AV03	132	Ngoại ngữ		Huỳnh Thị Bích Phượng
162	030436200067	Nguyễn Tuyết Hoàng	19/12/2002	DH36AV03	132	Ngoại ngữ		Huỳnh Thị Bích Phượng
163	030436200003	Đặng Phạm Quỳnh Anh	27/11/2002	DH36AV01	132	Ngoại ngữ		Lê Nguyễn Bảo

STT	Mã SV	Họ Tên		Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
164	030436200038	Nguyễn Thái	Dương	19/09/2001	DH36AV01	129	Ngoại ngữ		Lê Nguyễn Bảo
165	030436200099	Chu Thị	Lý	20/10/2002	DH36AV01	132	Ngoại ngữ		Lê Nguyễn Bảo
166	030436200094	Tổng Nhật	Linh	04/08/2002	DH36AV02	129	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
167	030436200116	Trương Linh	Ngân	11/12/2002	DH36AV02	132	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
168	030436200127	Trịnh Thị Phương	Nhi	24/09/2002	DH36AV02	132	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
169	030436200137	Đinh Ngọc Kim	Phụng	17/07/2002	DH36AV02	132	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
170	030436200177	Trịnh Ngọc	Thắng	29/11/2002	DH36AV02	132	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
171	030436200187	Đặng Thị Thanh	Thủy	12/09/2002	DH36AV02	132	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
172	030436200201	Huỳnh Ngọc	Trâm	06/12/2002	DH36AV02	132	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
173	030436200164	Phạm Minh	Tuyết	15/02/2002	DH36AV02	129	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
174	030436200224	Nguyễn Thị Tường	Vy	26/08/2002	DH36AV02	132	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
175	030436200254	Trần Ngọc Tú	Linh	15/12/2002	DH36AV01	123	Ngoại ngữ		Lê Thị Thùy Nhung
176	030436200252	Vũ Nhật	Hoa	18/09/2002	DH36AV04	129	Ngoại ngữ		Lê Thị Thùy Nhung
177	030436200234	Võ Minh	Ý	03/10/2002	DH36AV04	120	Ngoại ngữ		Lê Thị Thùy Nhung
178	030436200007	Lâm Tuấn	Anh	15/09/2002	DH36AV05	132	Ngoại ngữ		Lê Thị Thùy Nhung
179	030436200057	Ngô Nguyên Bảo	Hân	20/12/2002	DH36AV05	132	Ngoại ngữ		Lê Thị Thùy Nhung
180	030436200054	Lê Thị	Hào	09/08/2002	DH36AV05	132	Ngoại ngữ		Lê Thị Thùy Nhung
181	030436200071	Huỳnh Thị Thu	Hồng	01/02/2002	DH36AV05	126	Ngoại ngữ		Lê Thị Thùy Nhung
182	030436200078	Nguyễn Mai	Hương	09/07/2002	DH36AV05	132	Ngoại ngữ		Lê Thị Thùy Nhung
183	030436200152	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	03/05/2002	DH36AV05	129	Ngoại ngữ		Lê Thị Thùy Nhung
184	030436200209	Nguyễn Hà Tú	Uyên	10/04/2002	DH36AV05	123	Ngoại ngữ		Lê Thị Thùy Nhung

STT	Mã SV	Họ Tên		Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
185	030436200129	Trương Thị Tuyết	Nhi	01/01/2002	DH36AV04	129	Ngoại ngữ		Nguyễn Hoàn Vũ
186	030436200141	Nguyễn Lê Nam	Phương	20/11/2002	DH36AV04	132	Ngoại ngữ		Nguyễn Hoàn Vũ
187	030436200151	Nguyễn Mai	Quỳnh	09/04/2002	DH36AV04	132	Ngoại ngữ		Nguyễn Hoàn Vũ
188	030436200156	Lê Nguyễn Thanh	Tâm	05/11/2002	DH36AV04	129	Ngoại ngữ		Nguyễn Hoàn Vũ
189	030436200167	Đặng Vũ	Thanh	03/09/2002	DH36AV04	129	Ngoại ngữ		Nguyễn Hoàn Vũ
190	030436200170	Trần Văn	Thành	03/11/2002	DH36AV04	129	Ngoại ngữ		Nguyễn Hoàn Vũ
191	030436200173	Nguyễn Thị Thu	Thảo	08/03/2002	DH36AV04	132	Ngoại ngữ		Nguyễn Hoàn Vũ
192	030436200199	Phan Thị Minh	Trang	27/04/2002	DH36AV04	132	Ngoại ngữ		Nguyễn Hoàn Vũ
193	030436200163	Trần Mai Thanh	Tuyền	07/05/2002	DH36AV04	132	Ngoại ngữ		Nguyễn Hoàn Vũ
194	030436200239	Đoàn Văn Quốc	Đạt	02/07/2002	DH36AV01	117	Ngoại ngữ		Nguyễn Hồng Oanh
195	030436200174	Nguyễn Thị Thu	Thảo	06/02/2002	DH36AV01	130	Ngoại ngữ		Nguyễn Hồng Oanh
196	030436200192	Nguyễn Thị Anh	Thư	28/09/2000	DH36AV01	129	Ngoại ngữ		Nguyễn Hồng Oanh
197	030436200258	Phạm Thị Thùy	Trang	05/09/2002	DH36AV01	132	Ngoại ngữ		Nguyễn Hồng Oanh
198	030436200246	Nguyễn Quốc	Tuấn	22/06/2002	DH36AV01	129	Ngoại ngữ		Nguyễn Hồng Oanh
199	030436200043	Nguyễn Thục	Đoan	06/05/2000	DH36AV02	132	Ngoại ngữ		Nguyễn Hồng Oanh
200	030436200035	Nguyễn Thị Hạnh	Duyên	17/04/2002	DH36AV02	132	Ngoại ngữ		Nguyễn Hồng Oanh
201	030436200046	Võ Thị Hà	Giang	19/05/2002	DH36AV02	132	Ngoại ngữ		Nguyễn Hồng Oanh
202	030436200083	Tạ Tuấn	Kiệt	27/08/2002	DH36AV02	123	Ngoại ngữ		Nguyễn Hồng Oanh
203	030436200079	Trần Thị Thu	Hương	19/08/2002	DH36AV03	132	Ngoại ngữ		Phan Lê Vĩnh Thông
204	030436200096	Nguyễn Thị Trúc	Ly	12/11/2002	DH36AV03	132	Ngoại ngữ		Phan Lê Vĩnh Thông
205	030436200107	Nguyễn Thị Ly	Na	13/09/2002	DH36AV03	129	Ngoại ngữ		Phan Lê Vĩnh Thông

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
206	030436200135	Lê Hiền Như	05/05/2002	DH36AV03	132	Ngoại ngữ		Phan Lê Vĩnh Thông
207	030436200132	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	16/10/2002	DH36AV03	129	Ngoại ngữ		Phan Lê Vĩnh Thông
208	030436200165	Lê Quang Thái	10/12/2002	DH36AV03	132	Ngoại ngữ		Phan Lê Vĩnh Thông
209	030436200228	Phạm Thị Hoàng Vỹ	02/04/2002	DH36AV03	132	Ngoại ngữ		Phan Lê Vĩnh Thông
210	030436200005	Hoàng Vân Anh	13/03/2002	DH36AV04	132	Ngoại ngữ		Phan Lê Vĩnh Thông
211	030436200086	Huỳnh Nguyễn Ngọc Lam	22/05/2002	DH36AV04	132	Ngoại ngữ		Phan Lê Vĩnh Thông
212	030336200012	Trần Thị Kim Anh	25/01/2002	DH36QT03	119	Quản trị kinh doanh		Bùi Đức Sinh
213	030336200361	Võ Thị Diệu Trang	05/07/2002	DH36QT03	119	Quản trị kinh doanh		Cảnh Chí Hoàng
214	030336200064	Trần Thị Hào	29/08/2002	DH36MK02	117	Quản trị kinh doanh		Châu Đình Linh
215	030336200154	Lê Trường Nam	14/12/2000	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh		Đình Thu Quỳnh
216	030336200307	Phan Thị Bích Trâm	11/04/2002	DH36QT01	117	Quản trị kinh doanh		Dương Văn Bôn
217	030336200246	Vũ Đặng Thanh Tùng	12/11/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh		Lê Minh Hoàng Long
218	030336200087	Mai Hoàng Phi Hùng	13/08/2002	DH36MK01	117	Quản trị kinh doanh		Ngô Thị Xuân Bình
219	030135190459	Nguyễn Thu Phương	27/02/2001	DH35TC06	127	Quản trị kinh doanh	Ngành 2	Nguyễn Bá Huy
220	030337210077	Trần Thị Thùy Dương	16/02/2003	DH37MK01	108	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Bá Huy
221	030336200001	Nguyễn Xuân An	19/12/2002	DH36MK04	114	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Lan Anh
222	030336200173	Nguyễn Thị Nguyệt	21/07/2002	DH36QT01	112	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Phúc Quý Thạnh
223	030336200165	Đỗ Huỳnh Ngọc	16/07/2002	DH36QT02	122	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Thị Anh Thy
224	030337210009	Phạm Đoàn Hương Giang	17/10/2003	DH37LQ01	106	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Thị Thanh
225	030337210168	Nguyễn Tấn Bảo Ngọc	04/02/2003	DH37MK01	113	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Thị Thanh
226	030336200359	Ngô Thị Thảo Sương	23/05/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Thị Thanh Nhân

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
227	030336200151	Nguyễn Lê Hoàng My	19/11/2002	DH36MK04	125	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Trọng Hưng
228	030632161555	Hồ Hữu Nhân	09/05/1998	DH32QT01	124	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Tuấn Đạt
229	030336200228	Nguyễn Thành Sâm	02/07/2002	DH36QT03	113	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Văn Đạt
230	030335190206	Phùng Châu Phi	28/03/2001	DH35QT02	127	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Văn Quang
231	030336200292	Võ Ngọc Anh Thư	22/11/2002	DH36MK03	108	Quản trị kinh doanh		Phạm Ngọc Thu Trang
232	030336200044	Trần Thủy Hương Dương	08/10/2002	DH36QT02	119	Quản trị kinh doanh		Phạm Hương Diên
233	030336200166	Đồng Diệp Thủy Bảo Ngọc	20/08/2002	DH36QT03	119	Quản trị kinh doanh		Trần Ngọc Thiện Thy
234	030335190060	Hoàng Thị Bích Hậu	29/10/2001	DH35MK02	127	Quản trị kinh doanh		Trần Thị Ngọc Quỳnh
235	030336200326	Văn Quý Vũ	14/01/2002	DH36QT02	122	Quản trị kinh doanh		Trần Thiên Kỳ
236	030336200030	Võ Ngọc Diệu	21/10/2002	DH36MK04	117	Quản trị kinh doanh		Trần Văn Đạt
237	030336200313	Đặng Thị Diễm Trinh	02/07/2002	DH36QT01	117	Quản trị kinh doanh		Trương Đình Thái
238	030336200315	Hồ Bá Khánh Trinh	29/09/2002	DH36QT02	122	Quản trị kinh doanh		Võ Thị Ngọc Linh
239	030633170670	Lê Thị Minh Nguyệt	12/01/1999	DH33TC05	126	Tài chính		ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
240	030135190750	Nguyễn Thế Xuân	09/02/2000	DH35TC03	124	Tài chính		ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
241	030136200521	Nguyễn Tú Quyên	19/09/2002	DH36TC04	124	Tài chính		ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
242	030136200588	Lê Đình Thanh Thảo	03/06/2001	DH36TC04	130	Tài chính		ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
243	030136200478	Nguyễn Duy Phú	10/07/2002	DH36TC05	124	Tài chính		ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
244	030136200592	Ngô Thanh Thảo	06/08/2002	DH36TC06	130	Tài chính		ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
245	030136200713	Trần Thị Mỹ Trinh	03/12/2002	DH36TC06	124	Tài chính		ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
246	030137210009	Trần Ngọc Hân	15/05/2003	DH37TC01	106	Tài chính		ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
247	030137210422	Đỗ Ngọc Quý	16/12/2003	DH37TC02	105	Tài chính		ThS. Ngô Sỹ Nam

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
248	030137210551	Đặng Thị Huyền Trang	19/08/2003	DH37TC02	107	Tài chính		ThS. Ngô Sỹ Nam
249	030137210598	Nguyễn Hoài Tú	21/07/2003	DH37TC02	109	Tài chính		ThS. Ngô Sỹ Nam
250	030137210109	Lê Thị Ngọc Bích	03/09/2003	DH37TC03	104	Tài chính		ThS. Ngô Sỹ Nam
251	030137210163	Đỗ Thị Giang	28/06/2003	DH37TC03	106	Tài chính		ThS. Ngô Sỹ Nam
252	030137210173	Phạm Thị Hồng Hạnh	13/08/2003	DH37TC03	109	Tài chính		ThS. Ngô Sỹ Nam
253	030137210224	Huỳnh Minh Hưng	18/05/1999	DH37TC03	106	Tài chính		ThS. Ngô Sỹ Nam
254	030137210323	Phạm Thị Thùy Ngân	08/08/2003	DH37TC03	106	Tài chính		ThS. Ngô Sỹ Nam
255	030137210461	Đoàn Phương Thảo	01/05/2003	DH37TC03	106	Tài chính		ThS. Ngô Sỹ Nam
256	030137210467	Lê Thành Thảo	20/05/2003	DH37TC03	109	Tài chính		ThS. Ngô Sỹ Nam
257	030137210535	Lê Thị Thủy Tiên	02/10/2003	DH37TC03	109	Tài chính		ThS. Ngô Sỹ Nam
258	030137210217	Nguyễn Thị Mộng Huyền	25/01/2003	DH37TC03	115	Tài chính		ThS. Nguyễn Phạm Thi Nhân
259	030137210249	Võ Thị Bích Kiều	14/01/2003	DH37TC03	105	Tài chính		ThS. Nguyễn Phạm Thi Nhân
260	030137210432	Châu Diễm Quỳnh	03/12/2003	DH37TC03	112	Tài chính		ThS. Nguyễn Phạm Thi Nhân
261	030137210118	Hà Linh Chi	02/01/2003	DH37TC04	106	Tài chính		ThS. Nguyễn Phạm Thi Nhân
262	030137210166	Trần Ngọc Thu Giang	17/05/2002	DH37TC04	109	Tài chính		ThS. Nguyễn Phạm Thi Nhân
263	030137210302	Ung Ni Na	03/12/2003	DH37TC04	106	Tài chính		ThS. Nguyễn Phạm Thi Nhân
264	030137210492	Ngô Vy Thuận	19/11/2003	DH37TC04	109	Tài chính		ThS. Nguyễn Phạm Thi Nhân
265	030137210508	Nguyễn Thị Thanh Thúy	07/09/2003	DH37TC04	109	Tài chính		ThS. Nguyễn Phạm Thi Nhân
266	030137210569	Phan Nguyễn Hoài Trâm	18/11/2003	DH37TC04	109	Tài chính		ThS. Nguyễn Phạm Thi Nhân
267	030137210599	Nguyễn Ngọc Mỹ Tú	27/09/2003	DH37TC04	106	Tài chính		ThS. Nguyễn Phạm Thi Nhân
268	030137210626	Trần Hoài Vi	11/01/2003	DH37TC04	106	Tài chính		ThS. Nguyễn Phạm Thi Nhân

STT	Mã SV	Họ Tên		Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
269	030137210339	Vũ Lan	Ngọc	27/05/2003	DH37TC04	113	Tài chính		ThS.Bùi Ngọc Mai Phương
270	030137210079	Nguyễn Việt	An	08/03/2003	DH37TC05	106	Tài chính		ThS.Bùi Ngọc Mai Phương
271	030137210352	Nguyễn Ngọc	Nhân	21/12/2003	DH37TC05	106	Tài chính		ThS.Bùi Ngọc Mai Phương
272	030137210440	Trương Thị Diễm	Quỳnh	01/02/2003	DH37TC05	106	Tài chính		ThS.Bùi Ngọc Mai Phương
273	030137210491	Vũ Lê Hoài	Thu	20/12/2003	DH37TC05	106	Tài chính		ThS.Bùi Ngọc Mai Phương
274	030137210653	Vũ Hoa	Dư	21/02/2003	DH37TC06	106	Tài chính		ThS.Bùi Ngọc Mai Phương
275	030137210210	Võ Ngọc	Huy	20/01/2003	DH37TC06	106	Tài chính		ThS.Bùi Ngọc Mai Phương
276	030137210448	Nguyễn Thị	Tâm	29/10/2003	DH37TC06	110	Tài chính		ThS.Bùi Ngọc Mai Phương
277	030137210555	Nguyễn Thị Bảo	Trang	19/11/2003	DH37TC06	106	Tài chính		ThS.Bùi Ngọc Mai Phương
278	030137210603	Phan Châu Bích	Tuệ	29/10/2003	DH37TC06	106	Tài chính		ThS.Bùi Ngọc Mai Phương
279	030137210225	Trần Khánh	Hung	11/12/2003	DH37TC01	109	Tài chính		TS.Nguyễn Duy Linh
280	030137210250	Nguyễn Thị Hoàng	Lam	02/12/2003	DH37TC01	109	Tài chính		TS.Nguyễn Duy Linh
281	030137210349	Nguyễn Thanh	Nhà	16/11/2003	DH37TC01	109	Tài chính		TS.Nguyễn Duy Linh
282	030137210415	Nguyễn Minh	Phương	20/09/2003	DH37TC01	109	Tài chính		TS.Nguyễn Duy Linh
283	030137210429	Nguyễn Thảo	Quyen	25/04/2003	DH37TC01	109	Tài chính		TS.Nguyễn Duy Linh
284	030137210058	Trần Trung	Thạnh	21/03/2003	DH37TC01	115	Tài chính		TS.Nguyễn Duy Linh
285	030137210470	Ngô Thị Hương	Thảo	01/10/2003	DH37TC01	109	Tài chính		TS.Nguyễn Duy Linh
286	030137210098	Tạ Thị Ngọc	Anh	29/05/2003	DH37TC02	106	Tài chính		TS.Nguyễn Duy Linh
287	030137210271	Vũ Thị Thùy	Linh	30/01/2003	DH37TC02	104	Tài chính		TS.Nguyễn Duy Linh
288	030137210452	Trịnh Nhã	Tâm	27/02/2003	DH37TC02	104	Tài chính		TS.Nguyễn Duy Linh
289	030633170957	Đào Duy	Lâm	18/02/1999	DH33TC07	126	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
290	030134180201	Trần Đoàn Nhã Kha	07/12/2000	DH34TC02	126	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
291	030135190010	Đặng Kim Việt Anh	27/03/2001	DH35TC01	118	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
292	030536200167	Lê Công Toại	06/07/2002	DH36KT06	113	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
293	030136200124	Phạm Đức Đồng	20/06/2002	DH36TC01	130	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
294	030136200339	Trần Ái Trà My	06/04/2002	DH36TC01	115	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
295	030136200477	Phan Tuấn Phong	06/06/2002	DH36TC01	130	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
296	030136200651	Lê Nguyễn Nhật Thương	18/07/1995	DH36TC01	130	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
297	030136200439	Nguyễn Thị Yến Nhi	10/09/2002	DH36TC02	124	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
298	030136200480	Lê Hoàng Thư Phúc	19/01/2002	DH36TC02	130	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
299	030137210090	Nguyễn Lê Trâm Anh	12/08/2003	DH37TC01	109	Tài chính		TS.Triệu Kim Lanh
300	030137210094	Nguyễn Thị Song Anh	09/11/2003	DH37TC01	106	Tài chính		TS.Triệu Kim Lanh
301	030137210120	Phù Trần Ái Chi	29/10/2003	DH37TC01	106	Tài chính		TS.Triệu Kim Lanh
302	030137210162	Trần Thị Hồng Gấm	01/11/2003	DH37TC01	106	Tài chính		TS.Triệu Kim Lanh
303	030137210191	Nguyễn Thu Hiền	06/09/2003	DH37TC01	109	Tài chính		TS.Triệu Kim Lanh
304	030137210341	Ngô Hạnh Nguyên	01/12/2003	DH37TC01	106	Tài chính		TS.Triệu Kim Lanh
305	030137210439	Trần Thảo Quỳnh	21/09/2003	DH37TC01	106	Tài chính		TS.Triệu Kim Lanh
306	030137210564	Trần Thị Khánh Trang	11/06/2003	DH37TC01	106	Tài chính		TS.Triệu Kim Lanh

Tổng 306 sinh viên